

Số: 563 /QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đủ điều kiện tốt nghiệp các môn văn hóa
cho sinh viên khóa 21T4 và các khóa thi lại
Tháng 9/2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBOXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3551/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố trong công tác quản lý các Trường Cao đẳng công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-LTT-TC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 573/QĐ-LTT-ĐT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-LTT-ĐT ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về kiện toàn Hội xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp các môn văn hóa; xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp trình độ Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề, Trung cấp chuyên nghiệp cho sinh viên các khóa năm học 2023 - 2024;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng xét tốt nghiệp các môn văn hóa ngày 19 tháng 9 năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh - Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 761 sinh viên khóa 21T4 và các khóa thi lại đủ điều kiện tốt nghiệp các môn văn hóa (*danh sách đính kèm*).

Điều 2. Các sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TS-ĐT (Thư 2b).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Đinh Văn Đệ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 21T4 VÀ CÁC KHÓA THI LẠI
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CÁC MÔN VĂN HÓA
ĐỢT XÉT THÁNG 9/2024

(Kèm theo Quyết định số **563** /QĐ-LTT-ĐT ngày **19** tháng 9 năm 2024
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
1	18000786	Mã Khánh	Duy	Nam	09/12/2003	18T4-KML1	Đi DQTV
2	18000437	Mai Hồng	Phát	Nam	22/08/2003	18T4-LTM1	Điểm b, khoản 2, điều 3 Quy chế 713
3	19000271	Nguyễn Thế	Vinh	Nam	20/10/2004	19T4-ANM1	
4	19000058	Huỳnh Phước	Quang	Nam	18/09/2004	19T4-CKC2	
5	19000491	Trương Gia	Bảo	Nam	10/09/2004	19T4-CNÔ3	
6	19000839	Trần Thành	Nam	Nam	27/03/2004	19T4-CNÔ4	
7	19001558	Trần Ngọc Minh	Nhi	Nữ	12/10/2004	19T4-NNA3	
8	19000942	Bùi Cẩm	Vi	Nữ	09/06/2003	19T4-TCD1	
9	20003022	Ngô Gia	Lộc	Nam	31/05/2005	20T4-CCK2	
10	20002339	Tăng Vỹ	Hào	Nam	09/11/2005	20T4-CKL1	
11	20001739	Bùi Dương	Huy	Nam	26/10/2000	20T4-CKL1	
12	20002436	Nguyễn Vũ Mạnh	Phước	Nam	01/02/2004	20T4-CNL1	
13	20002115	Lâm Thanh	Ngọc	Nữ	22/10/2005	20T4-CNM1	
14	20000147	Chu Nguyễn Quang	Trung	Nam	30/07/2005	20T4-CNÔ1	
15	20001053	Nguyễn Tuấn	Phát	Nam	26/02/2005	20T4-CNÔ4	
16	20005242	Trần Doãn Ân	Huệ	Nam	27/06/2005	20T4-ĐĐT1	
17	20000789	Lữ Quốc	Việt	Nam	09/12/2005	20T4-ĐĐT1	
18	20001987	Hồng Chí	Bảo	Nam	11/03/2005	20T4-ĐHĐ1	
19	20001391	Nguyễn Vương Thảo	Nguyên	Nữ	15/08/2005	20T4-ĐHĐ1	
20	20002011	Đỗ Quang	Trung	Nam	01/02/2005	20T4-ĐHĐ1	
21	20000170	Trịnh Minh	Vũ	Nam	03/10/2005	20T4-ĐHĐ1	
22	20001512	Dương Anh	Triết	Nam	08/10/2005	20T4-KLB1	
23	20002080	Nguyễn Phan Khánh	Linh	Nữ	27/10/2005	20T4-KTD1	
24	20002199	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	16/09/2005	20T4-KTD1	
25	20000266	Trần Quang	Phát	Nam	27/03/2003	20T4-QTD1	
26	20002213	Vũ Nguyễn Nhật	Nam	Nam	06/01/2005	20T4-QTM1	
27	20000375	Nguyễn Minh	Trí	Nam	12/11/2005	20T4-QTM1	
28	20003202	Trần Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	04/11/2005	20T4-QTM2	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
29	20001550	Nguyễn Đình Minh	Khang	Nam	09/03/2005	20T4-QTM2	
30	20003140	Lê Thanh Tuyết	Nhi	Nữ	17/08/2005	20T4-TCD1	
31	20000355	Nguyễn Phạm Hoàng	Khôi	Nam	03/05/2005	20T4-THU1	
32	20000391	Nguyễn Ngọc Duy	Quang	Nam	12/10/2004	20T4-TKD1	
33	20000650	Nguyễn Anh	Tấn	Nam	28/10/2005	20T4-TKD1	
34	20000443	Nguyễn Anh	Thi	Nam	22/10/2004	20T4-TKD1	
35	20001208	Đặng Nguyễn Bảo	Phúc	Nam	13/07/2005	20T4-TKD2	
36	20000881	Võ Minh Tấn	Tài	Nam	31/05/2005	20T4-TKD2	
37	20000641	Huỳnh Thuận	Toàn	Nam	09/03/2005	20T4-TKD3	
38	21002550	Đặng Đoàn Hồng	Ân	Nam	23/07/2006	21T4-ANM1	
39	21002431	Lê Kim	Anh	Nữ	31/08/2006	21T4-ANM1	
40	21003374	Giang Ngọc	Bảo	Nam	30/07/2006	21T4-ANM1	
41	21000053	Lê Giang Thiên	Bảo	Nam	04/12/2005	21T4-ANM1	
42	21002598	Nguyễn Thành Quốc	Bảo	Nam	02/11/2006	21T4-ANM1	
43	21000632	Trần Gia	Bảo	Nam	12/07/2002	21T4-ANM1	
44	21002773	Hồ Tuấn	Đạt	Nam	10/02/2006	21T4-ANM1	
45	21004041	Nguyễn Bùi Đình	Hậu	Nam	02/03/2006	21T4-ANM1	
46	21002158	Vũ Trần Thái	Hòa	Nam	20/06/2006	21T4-ANM1	
47	21003168	Võ Minh	Nhật	Nam	16/11/2006	21T4-ANM1	
48	21000391	Võ Hồng	Phúc	Nam	05/12/2006	21T4-ANM1	
49	21003924	Hồ Lê Hồng	Quân	Nam	19/04/2006	21T4-ANM1	
50	21003318	Trần Đại Phước	Sang	Nam	22/05/2006	21T4-ANM1	
51	21000409	Vũ Thái Lâm	Son	Nam	09/12/2006	21T4-ANM1	
52	21003699	Nguyễn Phạm Thành	Trung	Nam	16/07/2006	21T4-ANM1	
53	21002665	Vũ Minh	Tuân	Nam	12/10/2006	21T4-ANM1	
54	21002053	Trương Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	29/07/2006	21T4-CCK1	
55	21000477	Bùi Nguyễn Bảo	Bình	Nam	14/07/2006	21T4-CCK1	
56	21002379	Võ Hoàng	Bo	Nam	05/10/2006	21T4-CCK1	
57	21003125	Trần Lê Quang	Chiến	Nam	30/08/2006	21T4-CCK1	
58	21000340	Mai Trọng	Đại	Nam	25/01/2006	21T4-CCK1	
59	21003821	Thái Đức	Hoàng	Nam	27/04/2006	21T4-CCK1	
60	21004027	La Gia	Hùng	Nam	16/09/2006	21T4-CCK1	
61	21001411	Bùi Đức Nhật	Hưng	Nam	18/02/2006	21T4-CCK1	
62	21002872	Trần Ngọc Gia	Huy	Nam	15/11/2006	21T4-CCK1	
63	21002335	Phan Thanh	Khải	Nam	14/10/2005	21T4-CCK1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
64	21001933	Bùi Trần Quang	Khang	Nam	03/02/2006	21T4-CCK1	
65	21002310	Lê Gia	Long	Nam	25/10/2006	21T4-CCK1	
66	21000419	Phạm Minh	Nghĩa	Nam	24/08/2006	21T4-CCK1	
67	21002880	Nguyễn Trương Tiến	Sang	Nam	13/03/2006	21T4-CCK1	
68	21002170	Nguyễn Trương Thành	Tài	Nam	24/10/2006	21T4-CCK1	
69	21004376	Võ Văn	Thân	Nam	15/04/2006	21T4-CCK1	
70	21002411	Trần Quyết	Thắng	Nam	18/09/2006	21T4-CCK1	
71	21003108	Phạm Văn	Thành	Nam	18/06/2006	21T4-CCK1	
72	21003277	Tăng Chí	Tiến	Nam	05/12/2006	21T4-CCK1	
73	21000143	Võ Quốc	Toàn	Nam	28/07/1999	21T4-CCK1	
74	21002296	Nguyễn Lê Hoàng	Trí	Nam	06/05/2006	21T4-CCK1	
75	21004244	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	21/10/2006	21T4-CCK1	
76	21002384	Nguyễn Đức	Vinh	Nam	08/03/2006	21T4-CCK1	
77	21002879	Trần Đức Gia	An	Nam	26/04/2004	21T4-CĐT1	
78	21000252	Lưu Tuấn	Anh	Nam	02/09/2006	21T4-CĐT1	
79	21000068	Nguyễn Đức	Anh	Nam	17/07/2006	21T4-CĐT1	
80	21004294	Lê Văn	Cường	Nam	16/03/2006	21T4-CĐT1	
81	21002856	Lê Đình Tấn	Đạt	Nam	09/10/2006	21T4-CĐT1	
82	21002607	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	07/05/2006	21T4-CĐT1	
83	21003037	Trương Nhật	Duy	Nam	29/09/2006	21T4-CĐT1	
84	21003167	Phan Minh	Hiếu	Nam	13/09/2006	21T4-CĐT1	
85	21003376	Nguyễn Công	Hoàng	Nam	22/04/2006	21T4-CĐT1	
86	21002599	Nguyễn Long	Hưng	Nam	02/11/2006	21T4-CĐT1	
87	21002121	Nguyễn Ngọc	Huy	Nam	27/08/2006	21T4-CĐT1	
88	21002254	Trần Thái	Lâm	Nam	24/08/2006	21T4-CĐT1	
89	21002333	Cao Gia	Lệ	Nữ	12/03/2006	21T4-CĐT1	
90	21004639	Nguyễn Kim	Long	Nam	17/07/2000	21T4-CĐT1	
91	21000397	Trần Minh	Mẫn	Nam	10/07/2006	21T4-CĐT1	
92	21003636	Nguyễn Trung	Nhân	Nam	14/04/2005	21T4-CĐT1	
93	21002646	Hoàng Đức	Phong	Nam	12/12/2006	21T4-CĐT1	
94	21003187	Nguyễn Hải	Phong	Nam	27/03/2006	21T4-CĐT1	
95	21003109	Trần Ngọc Hồng	Phúc	Nam	13/08/2006	21T4-CĐT1	
96	21000719	Tạ Đình	Quang	Nam	29/01/2006	21T4-CĐT1	
97	21002910	Lê Anh	Quý	Nam	21/12/2006	21T4-CĐT1	
98	21002973	Văn Thái	Thịnh	Nam	17/12/2006	21T4-CĐT1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
99	21003657	Đinh Hoàng Minh	Tiến	Nam	21/06/2006	21T4-CĐT1	
100	21000140	Nguyễn Bảo Minh	Trí	Nam	24/09/2006	21T4-CĐT1	
101	21000323	Nguyễn Hoàng	Trung	Nam	24/08/2006	21T4-CĐT1	
102	21002271	Long Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	21/09/2006	21T4-CĐT1	
103	21002995	Phan Anh	Tuấn	Nam	24/10/2006	21T4-CĐT1	
104	21002021	Khuru Thắng	Vinh	Nam	29/11/2006	21T4-CĐT1	
105	21001556	Nguyễn Đình Nguyên	Hung	Nam	17/10/2006	21T4-CKC1	
106	21000470	Nguyễn Trọng	Hữu	Nam	17/06/2005	21T4-CKC1	
107	21002736	Nguyễn Lâm Đăng	Khoa	Nam	06/02/2006	21T4-CKC1	
108	21002422	Võ Nguyễn Quốc	Thái	Nam	02/11/2006	21T4-CKC1	
109	21002597	Đỗ Lê Anh	Tuấn	Nam	24/03/2006	21T4-CKC1	
110	21000630	Lưu Quang	Tuấn	Nam	10/01/2006	21T4-CKC1	
111	21002334	Vương Anh	Tuấn	Nam	18/10/2006	21T4-CKC1	
112	21002516	Đỗ Tiến	Anh	Nam	05/10/2006	21T4-CMT1	
113	21002582	Đinh Công	Chính	Nam	15/08/2006	21T4-CMT1	
114	21003165	Nguyễn Tường	Duy	Nam	09/03/2006	21T4-CMT1	
115	21002949	Phạm Đức	Hòa	Nam	04/10/2006	21T4-CMT1	
116	21003189	Nguyễn Phước Bá	Hoàng	Nam	15/11/2005	21T4-CMT1	
117	21003202	Lê Quốc	Hùng	Nam	26/02/2006	21T4-CMT1	
118	21002809	Đặng Huỳnh Nhật	Huy	Nam	18/03/2006	21T4-CMT1	
119	21000623	Nguyễn Đặng Tường	Khang	Nam	31/07/2006	21T4-CMT1	
120	21002955	Nguyễn Văn	Khang	Nam	07/05/2006	21T4-CMT1	
121	21003883	Trần Anh	Khoa	Nam	18/04/2004	21T4-CMT1	
122	21002096	Phạm Nguyễn Bá	Lân	Nam	17/11/2006	21T4-CMT1	
123	21000415	Trần Triệu	Luân	Nam	24/11/2006	21T4-CMT1	
124	21002124	Đinh Thái	Lương	Nam	27/03/2006	21T4-CMT1	
125	21004136	Nguyễn Trần Bình	Minh	Nam	24/06/2006	21T4-CMT1	
126	21002611	Trương Minh	Nhật	Nam	09/02/2006	21T4-CMT1	
127	21002154	Nguyễn Thành	Phát	Nam	18/01/2006	21T4-CMT1	
128	21000583	Thái Minh	Quang	Nam	03/12/2006	21T4-CMT1	
129	21000191	Hoàng Đào Anh	Quốc	Nam	30/12/2006	21T4-CMT1	
130	21002397	Lê Lương Ngọc	Quý	Nam	08/09/2005	21T4-CMT1	
131	21002057	Nguyễn Thành	Tài	Nam	18/01/2006	21T4-CMT1	
132	21002200	Võ Quốc	Thăng	Nam	29/09/2006	21T4-CMT1	
133	21002131	Lâm Nguyễn Quốc	Toàn	Nam	17/11/2006	21T4-CMT1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
134	21003228	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	Nam	03/08/2006	21T4-CMT1	
135	21003680	Nguyễn Minh	Triệu	Nam	15/02/2006	21T4-CMT1	
136	21002741	Nguyễn Bình	An	Nam	30/11/2006	21T4-CNM1	
137	21000776	Nguyễn Thị Tuyết	An	Nữ	08/09/2004	21T4-CNM1	
138	21000330	Đoàn Thiên	Ân	Nữ	28/10/2006	21T4-CNM1	
139	21001121	Hoàng Minh	Anh	Nữ	17/08/2006	21T4-CNM1	
140	21000308	Nguyễn Ngọc	Châu	Nữ	12/07/2006	21T4-CNM1	
141	21002768	Nguyễn Trương Ngọc	Diệp	Nữ	12/10/2006	21T4-CNM1	
142	21000178	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	28/12/2005	21T4-CNM1	
143	21000422	Nguyễn Thạch Ngọc	Hiếu	Nữ	15/09/2006	21T4-CNM1	
144	21003896	Lê Vũ Vân	Khánh	Nữ	07/11/2006	21T4-CNM1	
145	21002740	Nguyễn Ngọc Trà	My	Nữ	27/04/2006	21T4-CNM1	
146	21004710	Phạm Thị	Ngọc	Nữ	09/02/2001	21T4-CNM1	
147	21000398	Võ Huỳnh Mỹ	Ngọc	Nữ	15/05/2006	21T4-CNM1	
148	21001768	Nguyễn Nhựt	Quang	Nam	17/08/2006	21T4-CNM1	
149	20000204	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	31/08/2003	21T4-CNM1	
150	21004000	Vũ Trần Minh	Thi	Nữ	12/11/2006	21T4-CNM1	
151	21000028	Ngô Quốc	Dũng	Nam	25/02/1998	21T4-CNÔ1	
152	21000213	Trần Quang Anh	Dũng	Nam	18/10/2006	21T4-CNÔ1	
153	21000156	Trần Phúc	Hậu	Nam	27/10/2006	21T4-CNÔ1	
154	21000201	Huỳnh Công	Hiếu	Nam	23/12/2000	21T4-CNÔ1	
155	21000020	Lê Thanh	Hiếu	Nam	27/05/2005	21T4-CNÔ1	
156	21000089	Phạm Huỳnh Minh	Hiếu	Nam	17/07/2006	21T4-CNÔ1	
157	21000254	Trần Quang	Hưng	Nam	28/11/2006	21T4-CNÔ1	
158	21000192	Đỗ Quốc	Huy	Nam	29/11/2006	21T4-CNÔ1	
159	21000233	Huỳnh Tấn	Lộc	Nam	28/05/2006	21T4-CNÔ1	
160	21000241	Nguyễn Huỳnh Thanh	Lộc	Nam	05/06/2006	21T4-CNÔ1	
161	21000200	Phạm Vũ Hoàng	Long	Nam	23/06/2006	21T4-CNÔ1	
162	21004751	Lê Phương	Minh	Nam	12/04/2006	21T4-CNÔ1	
163	21000244	Võ Trí	Nhân	Nam	13/07/2006	21T4-CNÔ1	
164	21000038	Vũ Huỳnh Tiến	Phát	Nam	09/01/2003	21T4-CNÔ1	
165	21000047	Đặng Văn	Quang	Nam	09/12/2006	21T4-CNÔ1	
166	21000113	Hỷ Nhân	Tài	Nam	28/11/2005	21T4-CNÔ1	
167	21000079	Đặng Diệp	Thành	Nam	08/11/2005	21T4-CNÔ1	
168	21000188	Nguyễn Hoàng Việt	Tín	Nam	11/01/2005	21T4-CNÔ1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
169	21000138	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	20/05/2006	21T4-CNÔ1	
170	21000010	Lê Quốc	Tuấn	Nam	03/10/2000	21T4-CNÔ1	
171	21000293	Nguyễn Đức	An	Nam	22/08/2006	21T4-CNÔ2	
172	21001887	Nguyễn Văn Hoàng	An	Nam	19/04/2006	21T4-CNÔ2	
173	21000367	Trịnh Bình	An	Nam	22/02/2006	21T4-CNÔ2	
174	21001822	Trương Huỳnh Tuấn	Anh	Nam	14/03/2005	21T4-CNÔ2	
175	21000492	Bùi Quang Gia	Bảo	Nam	24/12/2006	21T4-CNÔ2	
176	21002357	Trần Gia	Bảo	Nam	12/10/2006	21T4-CNÔ2	
177	21000506	Nguyễn Minh	Đạt	Nam	21/07/2006	21T4-CNÔ2	
178	21001951	Nguyễn Tăng	Đạt	Nam	03/12/2006	21T4-CNÔ2	
179	21002141	Dương Minh	Đức	Nam	14/11/2006	21T4-CNÔ2	
180	21000372	Nguyễn Minh	Đức	Nam	11/08/2006	21T4-CNÔ2	
181	21000279	Vũ Tiến	Dũng	Nam	08/11/2006	21T4-CNÔ2	
182	21000412	Trần Minh	Duy	Nam	29/09/2006	21T4-CNÔ2	
183	21002233	Vũ Minh	Hiếu	Nam	11/11/2006	21T4-CNÔ2	
184	21000451	Trần Văn	Khoa	Nam	30/06/2006	21T4-CNÔ2	
185	21001716	Lê Nguyễn Trung	Kiên	Nam	31/07/1999	21T4-CNÔ2	
186	21000288	Lê Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	21/11/2005	21T4-CNÔ2	
187	21000497	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	26/10/2006	21T4-CNÔ2	
188	21000348	Nguyễn Vĩnh	Phát	Nam	15/12/2005	21T4-CNÔ2	
189	21000313	Trần Tiến	Phát	Nam	09/04/2006	21T4-CNÔ2	
190	21000378	Trương Ngọc	Quý	Nam	10/10/2006	21T4-CNÔ2	
191	20001578	Nguyễn Hữu	Thiện	Nam	25/01/2005	21T4-CNÔ2	
192	21000268	Nguyễn Xuân	Toàn	Nam	28/06/2006	21T4-CNÔ2	
193	20001530	Trần Thanh	Toàn	Nam	30/03/2005	21T4-CNÔ2	
194	21000454	Võ Ngọc	Trung	Nam	09/04/2006	21T4-CNÔ2	
195	21000953	Phạm Võ Tuấn	An	Nam	27/03/2001	21T4-CNÔ3	
196	21000979	Lâm Quốc	Đại	Nam	07/11/2005	21T4-CNÔ3	
197	21000544	Hoàng Thanh	Danh	Nam	18/09/2006	21T4-CNÔ3	
198	21000659	Võ Thành	Đạt	Nam	03/12/2005	21T4-CNÔ3	
199	21000545	Lê Thiên	Đức	Nam	11/02/2006	21T4-CNÔ3	
200	21000728	Nguyễn Đăng	Hải	Nam	14/09/2006	21T4-CNÔ3	
201	21000546	Vũ Ngọc	Hải	Nam	03/10/2006	21T4-CNÔ3	
202	21001189	Nguyễn Hữu Hoàng	Huy	Nam	05/12/2005	21T4-CNÔ3	
203	21000634	Trần Vĩnh	Huy	Nam	13/02/2006	21T4-CNÔ3	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
204	21000757	Lê Hoàng	Khải	Nam	12/12/2006	21T4-CNÔ3	
205	21000555	La Tuấn	Kiệt	Nam	10/11/2006	21T4-CNÔ3	
206	21002641	Phạm Trường Gia	Kiệt	Nam	26/12/2006	21T4-CNÔ3	
207	21002240	Nguyễn Hoàng Ánh	Kim	Nữ	30/12/2006	21T4-CNÔ3	
208	21002732	Vũ Hoàng Thiên	Lộc	Nam	09/09/2006	21T4-CNÔ3	
209	21002720	Hồ Giang	Nguyên	Nam	29/11/2006	21T4-CNÔ3	
210	21000656	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	23/04/2003	21T4-CNÔ3	
211	21000563	Dương Văn	Nhất	Nam	07/02/2006	21T4-CNÔ3	
212	21002899	Lê Vạn Trường	Phát	Nam	23/11/2006	21T4-CNÔ3	
213	21002025	Bùi Minh	Quân	Nam	15/02/2006	21T4-CNÔ3	
214	21002468	Nguyễn Duy	Quang	Nam	30/06/2006	21T4-CNÔ3	
215	21000556	Võ Minh	Sang	Nam	13/07/2005	21T4-CNÔ3	
216	21002629	Đỗ Phạm Anh	Tài	Nam	10/11/2005	21T4-CNÔ3	
217	21000801	Lê Nhật	Tân	Nam	26/10/2006	21T4-CNÔ3	
218	21002580	Trần Phúc	Thịnh	Nam	01/12/2006	21T4-CNÔ3	
219	21000594	Nguyễn Trần Minh	Tiến	Nam	25/08/2006	21T4-CNÔ3	
220	21000532	Sâm Song	Toàn	Nam	27/03/2006	21T4-CNÔ3	
221	21000722	Lê Thanh	Vũ	Nam	23/08/2006	21T4-CNÔ3	
222	21001793	Phạm Trần Hùng	Vỹ	Nam	12/04/2006	21T4-CNÔ3	
223	21001991	Đặng Khắc	Huy	Nam	02/09/2006	21T4-CTM1	
224	21002083	Hồ Trần Minh	Nghĩa	Nam	14/04/2006	21T4-CTM1	
225	21002289	Nguyễn Thái	Quốc	Nam	17/06/2006	21T4-CTM1	
226	21003373	Hà Phúc	Thanh	Nam	07/08/2006	21T4-CTM1	
227	21002552	Đỗ Hoàng Triều	Vỹ	Nam	15/01/2006	21T4-CTM1	
228	21002229	Phạm Gia	Bảo	Nam	18/07/2006	21T4-ĐCN1	
229	21003332	Trần Đức Gia	Bảo	Nam	11/02/2006	21T4-ĐCN1	
230	21003347	Trần Quốc	Bảo	Nam	05/10/2006	21T4-ĐCN1	
231	21000488	Diệp Kiện	Chiêu	Nam	28/06/2006	21T4-ĐCN1	
232	21001987	Đinh Công	Chính	Nam	31/08/2006	21T4-ĐCN1	
233	21004045	Nguyễn Văn	Hiệp	Nam	28/08/2006	21T4-ĐCN1	
234	21002498	Nguyễn Văn Hòa	Hiệp	Nam	01/12/2006	21T4-ĐCN1	
235	21000297	Lê Minh	Hoàng	Nam	21/09/2005	21T4-ĐCN1	
236	21000333	Nguyễn Đoàn Hoàng	Huy	Nam	08/11/2006	21T4-ĐCN1	
237	21003230	Võ Hoàng	Khang	Nam	22/10/2006	21T4-ĐCN1	
238	21002062	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	24/07/2006	21T4-ĐCN1	



STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
239	21002988	Ngô Minh	Nhật	Nam	29/11/2006	21T4-ĐCN1	
240	21003271	Nguyễn Văn	Phong	Nam	04/03/2006	21T4-ĐCN1	
241	21000639	Nguyễn Văn	Phụng	Nam	12/03/2006	21T4-ĐCN1	
242	21003381	Châu Thanh	Phước	Nam	16/04/2006	21T4-ĐCN1	
243	21003771	Nguyễn Tiến	Toàn	Nam	30/04/2005	21T4-ĐCN1	
244	21000326	Nguyễn Lê Minh	Trí	Nam	16/11/2006	21T4-ĐCN1	
245	21002865	Phạm Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	18/10/2006	21T4-ĐCN1	
246	21000344	Nguyễn Phước Thiên	Án	Nam	25/03/2003	21T4-ĐĐT1	
247	21004409	Nguyễn Huy	Dũng	Nam	28/01/2006	21T4-ĐĐT1	
248	21002881	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	20/10/2006	21T4-ĐĐT1	
249	21002912	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	18/10/2006	21T4-ĐĐT1	
250	21002657	Đặng Quốc	Duy	Nam	15/07/2006	21T4-ĐĐT1	
251	21000498	Hứa Xuân	Duy	Nam	06/11/2006	21T4-ĐĐT1	
252	21000495	Võ Hoàng Bảo	Duy	Nam	30/03/2006	21T4-ĐĐT1	
253	21002136	Đặng Ngọc	Hải	Nam	17/10/2006	21T4-ĐĐT1	
254	21002152	Trần Khánh	Hung	Nam	20/09/2006	21T4-ĐĐT1	
255	21002108	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	07/09/2006	21T4-ĐĐT1	
256	21002165	Nguyễn Thành	Huy	Nam	15/03/2006	21T4-ĐĐT1	
257	21002416	Nguyễn Đàm Song	Khuong	Nam	22/12/2005	21T4-ĐĐT1	
258	21002259	Trần Kim	Long	Nam	21/06/2006	21T4-ĐĐT1	
259	21003190	Nguyễn Trần Bảo	Luân	Nam	07/08/2006	21T4-ĐĐT1	
260	21002946	Lương Thị Thảo	Mỹ	Nữ	14/06/2006	21T4-ĐĐT1	
261	21002412	Nguyễn Minh	Quang	Nam	21/08/2006	21T4-ĐĐT1	
262	21004694	Chu Phước	Sang	Nam	26/01/2004	21T4-ĐĐT1	
263	21002294	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	10/10/2006	21T4-ĐĐT1	
264	21000524	Phan Hữu	Tâm	Nam	07/02/2006	21T4-ĐĐT1	
265	21002987	Tô Văn	Thanh	Nam	01/05/2006	21T4-ĐĐT1	
266	21001710	Nguyễn Bửu	Thuyền	Nam	09/11/2006	21T4-ĐĐT1	
267	21002177	Võ Thiện	Toàn	Nam	31/05/2006	21T4-ĐĐT1	
268	21003854	Trịnh Thanh Thái	Tuấn	Nam	27/11/2005	21T4-ĐĐT1	
269	21003043	Trần Hoàng Thiên	Án	Nữ	09/09/1999	21T4-ĐHĐ1	
270	21004417	Bùi Tấn	Bình	Nam	12/11/2005	21T4-ĐHĐ1	
271	21002202	Đào Việt	Hà	Nam	15/06/2006	21T4-ĐHĐ1	
272	21003661	Vũ Anh	Hùng	Nam	05/12/2006	21T4-ĐHĐ1	
273	21002435	Huỳnh Lưu Bích	Hữu	Nữ	07/11/2006	21T4-ĐHĐ1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
274	21003040	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	11/07/2006	21T4-ĐHĐ1	
275	21002563	Ngô Khang	Hy	Nam	26/11/2006	21T4-ĐHĐ1	
276	21002956	Lương Nguyễn Hoàng	Long	Nam	15/07/2006	21T4-ĐHĐ1	
277	21002907	Vũ Hoàng	Lông	Nam	11/10/2006	21T4-ĐHĐ1	
278	21000416	Khổng Tuyết	Minh	Nữ	05/03/2001	21T4-ĐHĐ1	
279	21000266	Nguyễn Ngọc	Minh	Nam	02/06/2001	21T4-ĐHĐ1	
280	21002967	Lại Kim	Ngân	Nữ	24/08/2004	21T4-ĐHĐ1	
281	21002473	Võ Trọng	Nghĩa	Nam	09/10/2006	21T4-ĐHĐ1	
282	21003335	Hồ Nguyễn Thảo	Nguyên	Nữ	15/08/2006	21T4-ĐHĐ1	
283	21002354	Hà Kiều	Nhi	Nữ	02/11/2005	21T4-ĐHĐ1	
284	21003359	Tạ Vạn Kim	Phúc	Nữ	04/06/2005	21T4-ĐHĐ1	
285	21000478	Trần Tiến	Thăng	Nam	06/07/2005	21T4-ĐHĐ1	
286	21000647	Trần Ngọc Minh	Thư	Nữ	16/07/2006	21T4-ĐHĐ1	
287	21002252	Nguyễn Hoàng Minh	Tiến	Nam	02/02/2006	21T4-ĐHĐ1	
288	21002765	Bùi Đăng Minh	Triết	Nam	05/11/2006	21T4-ĐHĐ1	
289	21003539	Lê Nguyễn Cát	Tường	Nữ	08/03/2006	21T4-ĐHĐ1	
290	21002819	Phạm Trần Gia	Uy	Nữ	27/05/2006	21T4-ĐHĐ1	
291	21003427	Lê Nghiênn Tuấn	Anh	Nam	28/02/2006	21T4-KLB1	
292	21002654	Phạm Băng	Băng	Nữ	27/11/2006	21T4-KLB1	
293	21003296	Nguyễn Hữu Gia	Bảo	Nam	20/05/2006	21T4-KLB1	
294	21004245	Nguyễn Minh	Châu	Nữ	10/03/2006	21T4-KLB1	
295	21003025	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	11/01/2006	21T4-KLB1	
296	21003669	Lương Gia	Huy	Nam	23/02/2005	21T4-KLB1	
297	21004022	Lưu Tuấn	Kiệt	Nam	09/06/2006	21T4-KLB1	
298	21001439	Từ Huệ	Kỳ	Nữ	21/07/2006	21T4-KLB1	
299	21000281	Trần Ngọc Hương	Lan	Nữ	01/07/2006	21T4-KLB1	
300	21001983	Lâm Ái	My	Nữ	12/09/2006	21T4-KLB1	
301	21002906	Đỗ Hoàng	Nam	Nam	07/02/2006	21T4-KLB1	
302	21003098	Phạm Nhật	Nam	Nam	17/12/2005	21T4-KLB1	
303	21004331	Trần Hồng	Ngân	Nữ	22/08/2006	21T4-KLB1	
304	21001948	Đinh Lê Thiên	Nghi	Nữ	24/07/2006	21T4-KLB1	
305	21000523	Tăng Quý	Nghi	Nữ	12/04/2006	21T4-KLB1	
306	21002572	Nguyễn Thanh	Ngọc	Nữ	13/06/2006	21T4-KLB1	
307	21002353	Tô Minh	Nhật	Nam	23/10/2006	21T4-KLB1	
308	21002388	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	03/09/2006	21T4-KLB1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
309	21002075	Phạm Tường Thiên	Phúc	Nam	22/06/2006	21T4-KLB1	
310	21003082	Nghiêm Hoàng Kim	Phụng	Nữ	25/08/2006	21T4-KLB1	
311	21002222	Trương Trần Thanh	Tâm	Nữ	01/11/2006	21T4-KLB1	
312	21003155	Trương Đình Anh	Thư	Nữ	11/08/2006	21T4-KLB1	
313	21003093	Nguyễn Hoàng Khánh	Thy	Nữ	14/07/2006	21T4-KLB1	
314	21000168	Hoàng Thị Phương	Trang	Nữ	23/01/2006	21T4-KLB1	
315	21003030	Trần Thanh	Trúc	Nữ	29/06/2006	21T4-KLB1	
316	21000749	Lê Anh	Tú	Nữ	10/06/2004	21T4-KLB1	
317	21001842	Lê Ánh	Tuyết	Nữ	23/10/2006	21T4-KLB1	
318	21002562	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	09/04/2006	21T4-KLB1	
319	21000458	Trần Thảo	Uyên	Nữ	25/08/2006	21T4-KLB1	
320	21000334	Kha Trương Hải	Yến	Nữ	28/05/2006	21T4-KLB1	
321	21003166	Trần Phạm Khánh	Đăng	Nam	09/11/2006	21T4-KML1	
322	21000618	Bùi Ngọc	Dũng	Nam	12/02/2002	21T4-KML1	
323	21002283	Trương Thành	Huy	Nam	03/12/2006	21T4-KML1	
324	21002378	Hồ Ngọc Trung	Kiên	Nam	17/08/2006	21T4-KML1	
325	21003448	Huỳnh Thanh	Ngọc	Nam	19/08/2006	21T4-KML1	
326	21003797	Mai Thanh	Phong	Nam	12/11/2006	21T4-KML1	
327	21002300	Trần Quang	Thọ	Nam	10/10/2006	21T4-KML1	
328	21003078	Nguyễn Huỳnh Minh	Tiến	Nam	28/05/2006	21T4-KML1	
329	21001928	Nguyễn Đức	Tuấn	Nam	08/11/2006	21T4-KML1	
330	21002840	Nguyễn Đức	Tuấn	Nam	11/10/2006	21T4-KML1	
331	21000413	Thái Văn	Đại	Nam	15/06/2006	21T4-KTD1	
332	21002496	Nguyễn Kì	Duyên	Nữ	03/12/2006	21T4-KTD1	
333	21000645	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	Nữ	30/07/2006	21T4-KTD1	
334	21003061	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	18/05/2006	21T4-KTD1	
335	21002503	Trần Thanh	Hương	Nữ	17/08/2006	21T4-KTD1	
336	21002027	Nguyễn Minh	Khang	Nam	20/12/2006	21T4-KTD1	
337	20001583	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	13/12/2005	21T4-KTD1	
338	21002455	Đỗ Thị Bích	Loan	Nữ	22/01/2006	21T4-KTD1	
339	21003051	Phùng Kim	Loan	Nữ	21/09/2006	21T4-KTD1	
340	21002100	Nguyễn Đăng Thiên	Lộc	Nam	24/06/2006	21T4-KTD1	
341	21000287	Lê Võ Ngọc	Nga	Nữ	03/06/2006	21T4-KTD1	
342	21003439	Phạm Ngọc Kim	Ngân	Nữ	28/10/2006	21T4-KTD1	
343	21004613	Đặng Thị Yến	Ngọc	Nữ	21/10/2006	21T4-KTD1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
344	21002054	Trần Khánh	Ngọc	Nữ	20/10/2006	21T4-KTD1	
345	21002699	Thiều Quỳnh	Như	Nữ	11/10/2004	21T4-KTD1	
346	21002012	Bùi Ngọc	Thủy	Nữ	28/04/2006	21T4-KTD1	
347	21004234	Phạm Mộng	Thùy	Nữ	29/08/2005	21T4-KTD1	
348	21000120	Phạm Thị Huyền	Trang	Nữ	22/01/2006	21T4-KTD1	
349	21003104	Trần Trọng	Trí	Nam	05/04/2006	21T4-KTD1	
350	21002974	Trương Ngọc Yến	Trinh	Nữ	11/09/2006	21T4-KTD1	
351	21002871	Vũ Như Ngọc	Tuyền	Nữ	11/11/2006	21T4-KTD1	
352	21002608	Đào Thị Mỹ	Uyên	Nữ	18/06/2006	21T4-KTD1	
353	21000611	Nguyễn Hoàng Khánh	Vi	Nữ	05/06/2005	21T4-KTD1	
354	21002332	Trần Phương	Vy	Nữ	02/02/2006	21T4-KTD1	
355	21000474	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	14/06/2006	21T4-KTD1	
356	21002534	Trần Ngọc	Duy	Nam	01/08/2006	21T4-KXD1	
357	21002142	Nguyễn Duy	Khang	Nam	13/10/2006	21T4-KXD1	
358	21002018	Nguyễn Bá	Lộc	Nam	02/02/2006	21T4-KXD1	
359	21002321	Nguyễn Tuấn	Minh	Nam	22/11/2005	21T4-KXD1	
360	21002221	Lê Minh	Trí	Nam	05/11/2006	21T4-KXD1	
361	21002680	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	13/10/2006	21T4-LGT1	
362	21002662	Phạm Hoàng	Ánh	Nữ	30/11/2006	21T4-LGT1	
363	21002549	Hồ Gia	Bảo	Nam	08/12/2006	21T4-LGT1	
364	21002347	Trần Ngọc Linh	Châu	Nữ	23/07/2006	21T4-LGT1	
365	21004321	Tăng	Cường	Nam	06/09/2006	21T4-LGT1	
366	21002428	Huỳnh Gia	Khang	Nam	14/10/2006	21T4-LGT1	
367	21002835	Phạm Đình	Khoa	Nam	24/07/2005	21T4-LGT1	
368	21003032	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	09/08/2005	21T4-LGT1	
369	21000172	Nguyễn Trường	Lâm	Nam	19/05/2006	21T4-LGT1	
370	21002749	Trần Vinh	Lợi	Nam	06/09/2006	21T4-LGT1	
371	21002201	Trần Nguyễn Xuân	Mai	Nữ	26/10/2006	21T4-LGT1	
372	21000194	Đinh Hồng	Nhung	Nữ	09/10/2006	21T4-LGT1	
373	21002079	Đinh Công Quốc	Quân	Nam	30/11/2006	21T4-LGT1	
374	21003289	Lê Đặng Hoài	Thương	Nữ	07/09/2006	21T4-LGT1	
375	21001767	Lâm Nguyễn Ái	Thy	Nữ	22/12/2005	21T4-LGT1	
376	21002821	Phạm Trần Gia	Tín	Nam	27/05/2006	21T4-LGT1	
377	20000721	Nguyễn Phạm Ngọc	Trinh	Nữ	21/07/2001	21T4-LGT1	
378	21000187	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Nữ	23/08/2006	21T4-LGT1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
379	21002424	Phan Phương Mỹ	Uyên	Nữ	26/07/2006	21T4-LGT1	
380	21003470	Trần Dương Thiên	Bảo	Nam	29/06/2005	21T4-LTM1	
381	21000468	Trần Thiên	Bình	Nam	22/12/2006	21T4-LTM1	
382	21000688	Lương Văn	Châu	Nam	31/05/2006	21T4-LTM1	
383	21003765	Nguyễn Minh	Chiến	Nam	03/05/2006	21T4-LTM1	
384	21000579	Trần Nhân	Điền	Nam	20/08/2006	21T4-LTM1	
385	21003180	Nguyễn Trí	Dũng	Nam	26/09/2006	21T4-LTM1	
386	21003830	Trịnh Hoàng Lê	Duy	Nam	19/04/2006	21T4-LTM1	
387	21000098	Võ Thanh	Hào	Nam	03/02/2005	21T4-LTM1	
388	21000024	Nguyễn Phúc	Hậu	Nam	06/01/2005	21T4-LTM1	
389	21002072	Lê Thanh	Hiếu	Nam	17/12/2006	21T4-LTM1	
390	21000591	Phạm Huy	Hoàng	Nam	21/10/2005	21T4-LTM1	
391	21001509	Nguyễn Kim	Hồng	Nữ	28/03/2006	21T4-LTM1	
392	21003156	Lê Minh	Hùng	Nam	02/02/2006	21T4-LTM1	
393	21000510	Vũ Lê Duy	Khang	Nam	20/09/2006	21T4-LTM1	
394	21002119	Cao Lê Đăng	Khoa	Nam	28/11/2006	21T4-LTM1	
395	21000363	Lê Gia	Khoa	Nam	29/08/2006	21T4-LTM1	
396	21000522	Trần Văn	Lễ	Nam	19/09/2006	21T4-LTM1	
397	21000095	Nguyễn Dương	Minh	Nam	20/10/2006	21T4-LTM1	
398	21000388	Vũ Đức Hải	Nam	Nam	07/10/2006	21T4-LTM1	
399	21000050	Lâm Chí	Nghĩa	Nam	17/08/2006	21T4-LTM1	
400	21001285	Nguyễn Đông	Nguyên	Nam	05/11/2006	21T4-LTM1	
401	21002032	Nguyễn Hoàng Anh	Nguyên	Nam	08/06/2006	21T4-LTM1	
402	21004722	Trần Minh	Nhật	Nam	20/05/2004	21T4-LTM1	
403	21000529	Đỗ Minh	Nhật	Nam	08/12/2006	21T4-LTM1	
404	21000800	Đinh Trọng	Phúc	Nam	23/02/2005	21T4-LTM1	
405	21004095	Lê Nhật Minh	Phúc	Nam	23/04/2006	21T4-LTM1	
406	21000039	Phạm Quang	Phúc	Nam	27/11/2006	21T4-LTM1	
407	21000650	Lê Văn	Tài	Nam	08/03/2006	21T4-LTM1	
408	21003368	Phạm Việt	Thăng	Nam	09/01/2006	21T4-LTM1	
409	21002026	Mai Phước	Thịnh	Nam	15/04/2006	21T4-LTM1	
410	21002051	Lê Minh	Thuận	Nam	13/04/2006	21T4-LTM1	
411	21001954	Đào Nguyễn Mạnh	Tiến	Nam	27/10/2006	21T4-LTM1	
412	21001943	Huỳnh Nguyễn Quang	Trung	Nam	26/08/2006	21T4-LTM1	
413	21004696	La Quảng	Tuấn	Nam	23/02/2006	21T4-LTM1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
414	21003434	Nguyễn Châu	Tuấn	Nam	17/08/2006	21T4-LTM1	
415	21000062	Tạ Duy	Tuấn	Nam	30/08/2006	21T4-LTM1	
416	21000380	Nguyễn Văn	Việt	Nam	13/09/2006	21T4-LTM1	
417	21003141	Nguyễn Quang	Vinh	Nam	15/09/2006	21T4-LTM1	
418	21003115	Lim Ming Shun	Alex	Nam	13/12/2006	21T4-LTM2	
419	21002220	Lê Trần Bảo	Ân	Nam	24/08/2005	21T4-LTM2	
420	21002306	Nguyễn Trọng	Ân	Nam	22/10/2006	21T4-LTM2	
421	21002161	Đỗ Gia	Bảo	Nam	11/05/2006	21T4-LTM2	
422	21002178	Hồ Văn	Cường	Nam	11/11/2006	21T4-LTM2	
423	21002156	Hồ Vĩ Quốc	Cường	Nam	15/05/2006	21T4-LTM2	
424	21002633	Nguyễn Phúc	Điền	Nam	21/12/2006	21T4-LTM2	
425	21002623	Phạm Hồng	Đức	Nam	28/08/2006	21T4-LTM2	
426	21003015	Hoàng Công	Dũng	Nam	01/03/2006	21T4-LTM2	
427	21003100	Nguyễn Phan Ngọc	Hân	Nam	24/06/2005	21T4-LTM2	
428	21002933	Nguyễn Minh	Hoàng	Nam	26/08/2006	21T4-LTM2	
429	21003081	Nguyễn Gia	Hung	Nam	06/06/2006	21T4-LTM2	
430	21002400	Tạ Minh	Huy	Nam	07/05/2006	21T4-LTM2	
431	21002360	Nguyễn Đoàn Nguyên	Khang	Nam	14/12/2006	21T4-LTM2	
432	21002674	Nguyễn Duy	Khang	Nam	21/11/2006	21T4-LTM2	
433	21002228	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	20/08/2006	21T4-LTM2	
434	21002445	Dương Tuấn	Kiệt	Nam	27/01/2006	21T4-LTM2	
435	21002175	Phạm Hoàng	Long	Nam	07/03/2005	21T4-LTM2	
436	21000606	Đặng Bình	Minh	Nam	17/12/2006	21T4-LTM2	
437	21002975	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	26/03/2006	21T4-LTM2	
438	21002564	Vũ Minh	Nhật	Nam	05/01/2006	21T4-LTM2	
439	21002708	Ngô Trần Thiên	Phú	Nam	29/12/2006	21T4-LTM2	
440	21002263	Lưu Đặng Minh	Quân	Nam	05/11/2006	21T4-LTM2	
441	21002705	Nguyễn Hùng	Tâm	Nam	02/06/2006	21T4-LTM2	
442	21002337	Trần Anh	Thái	Nam	31/05/2006	21T4-LTM2	
443	21002875	Nguyễn Hoàng	Thịnh	Nam	18/11/2006	21T4-LTM2	
444	21003003	Nguyễn Trương	Trọng	Nam	30/07/2006	21T4-LTM2	
445	21002538	Hồ Lê Anh	Tuấn	Nam	06/12/2006	21T4-LTM2	
446	21002648	Lê Văn	Vương	Nam	29/06/2006	21T4-LTM2	
447	21000382	Trương Phúc Thuận	An	Nữ	08/11/2006	21T4-NHQ1	
448	21001115	Tân Thị Thúy	Hằng	Nữ	06/06/2006	21T4-NHQ1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
449	21001857	Phan Hanh	Hy	Nữ	24/07/2004	21T4-NHQ1	
450	21002048	Văn Công Gia	Khang	Nam	03/07/2006	21T4-NHQ1	
451	21003656	Trần Thị	Lai	Nữ	22/10/1991	21T4-NHQ1	
452	21003658	Tân Mỹ	Linh	Nữ	07/03/2006	21T4-NHQ1	
453	21002685	Lê Thị Kim	Mai	Nữ	18/09/2006	21T4-NHQ1	
454	21002558	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	19/11/2006	21T4-NHQ1	
455	21000683	Trần Minh	Thắng	Nam	10/01/2006	21T4-NHQ1	
456	21003287	Võ Quốc	Thịnh	Nam	31/08/2006	21T4-NHQ1	
457	21000346	Lê Nguyễn Anh	Trúc	Nữ	06/04/2006	21T4-NHQ1	
458	21001531	Nguyễn Thị Hồng	Trúc	Nữ	18/03/2006	21T4-NHQ1	
459	21000300	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	27/11/2006	21T4-NHQ1	
460	21003918	Bùi Thị Như	Ý	Nữ	29/11/2006	21T4-NHQ1	
461	21002041	Cáp Gia	An	Nam	26/09/2006	21T4-NNA1	
462	21001281	Dư Phạm Minh	An	Nam	06/11/2006	21T4-NNA1	
463	21000206	Bùi Minh	Anh	Nữ	01/05/2002	21T4-NNA1	
464	21000616	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	Nữ	05/12/2006	21T4-NNA1	
465	21002755	Hoàng Kim Minh	Châu	Nữ	08/07/2006	21T4-NNA1	
466	21002396	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	Nữ	04/11/2005	21T4-NNA1	
467	21000296	Võ Tiến	Đạt	Nam	17/07/2004	21T4-NNA1	
468	21000043	Phan Công Gia	Hưng	Nam	25/01/2006	21T4-NNA1	
469	21001999	Nguyễn Tam	Huy	Nam	10/05/2006	21T4-NNA1	
470	21000115	Nguyễn Lê Đăng	Khôi	Nam	23/03/2006	21T4-NNA1	
471	21002634	Bùi Phạm Hồng	Ngọc	Nữ	27/03/2003	21T4-NNA1	
472	21001938	Nguyễn Song Bảo	Ngọc	Nữ	05/01/2006	21T4-NNA1	
473	21002505	Trần Lê Hồng	Ngọc	Nữ	06/10/2006	21T4-NNA1	
474	21000360	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	Nữ	11/01/2006	21T4-NNA1	
475	21002237	Trần Lê Minh	Nhật	Nam	14/09/2006	21T4-NNA1	
476	21002126	Lê Huỳnh Thiên	Thanh	Nữ	29/04/2006	21T4-NNA1	
477	21000696	Nguyễn Trịnh Kim	Thu	Nữ	21/08/2006	21T4-NNA1	
478	21002265	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	Nữ	31/01/2006	21T4-NNA1	
479	21002637	Võ Thị Minh	Thư	Nữ	24/07/2005	21T4-NNA1	
480	21000672	Nguyễn Phương	Thùy	Nữ	11/03/2006	21T4-NNA1	
481	21002087	Đặng Tú	Vân	Nữ	03/11/2006	21T4-NNA1	
482	21000078	Trần Đăng Thiên	Vân	Nam	06/11/2006	21T4-NNA1	
483	21000356	Nguyễn Xuân	Yến	Nữ	20/09/2002	21T4-NNA1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
484	21003110	Trần Hà Vân	Anh	Nữ	31/05/2006	21T4-NNA2	
485	21003829	Đỗ Thị	Bích	Nữ	04/08/2004	21T4-NNA2	
486	21003701	Trần Vũ Quang	Bình	Nam	03/04/2005	21T4-NNA2	
487	21003790	Nguyễn Hoàng	Đồng	Nam	02/03/2006	21T4-NNA2	
488	21003593	Huỳnh Trí	Dũng	Nam	14/11/2005	21T4-NNA2	
489	21003902	Huỳnh Nguyễn Hoàng Mỹ Hân		Nữ	30/08/2006	21T4-NNA2	
490	21004561	Bùi Minh	Khôi	Nam	12/09/2005	21T4-NNA2	
491	21004654	Nguyễn Đông	Nghi	Nữ	13/09/2006	21T4-NNA2	
492	21002983	Diệp Châu Quỳnh	Như	Nữ	28/07/2006	21T4-NNA2	
493	21003681	Phạm Thiên	Tài	Nam	07/12/2006	21T4-NNA2	
494	21004049	Kim Đức	Thiện	Nam	05/09/2006	21T4-NNA2	
495	21003259	Nguyễn Hải	Triều	Nữ	19/12/2004	21T4-NNA2	
496	21003726	Phạm Phú Hồng	Việt	Nam	17/07/2006	21T4-NNA2	
497	21002084	Đặng Trâm	Anh	Nữ	02/10/2006	21T4-NTN1	
498	21002635	Huỳnh Ngọc	Hằng	Nữ	10/05/2006	21T4-NTN1	
499	21002554	Dương Phạm Minh	Thư	Nữ	22/04/2006	21T4-NTN1	
500	21000605	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	13/09/2006	21T4-NTN1	
501	21002978	Trần Thế	Anh	Nam	18/09/2006	21T4-QDL1	
502	21003375	Trương Nguyễn Gia	Bảo	Nữ	04/12/2005	21T4-QDL1	
503	21002686	Nguyễn Vũ Kim	Lộc	Nữ	03/12/2006	21T4-QDL1	
504	21000128	Đặng Tổ	Nga	Nữ	29/09/2006	21T4-QDL1	
505	21000061	Trần Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	05/12/2005	21T4-QDL1	
506	21001956	Phạm Vũ Hồng	Nhung	Nữ	13/02/2006	21T4-QDL1	
507	21000430	Huỳnh Ngọc Đoan	Thục	Nữ	02/04/2006	21T4-QDL1	
508	21004388	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	14/06/2006	21T4-QDL1	
509	21000023	Tô Minh	Triết	Nam	29/07/2006	21T4-QDL1	
510	21002652	Nguyễn Mai Thiên	Vân	Nữ	05/10/2006	21T4-QDL1	
511	21000551	Nguyễn Huỳnh Trí	Dũng	Nam	09/10/2006	21T4-QKS1	
512	21000329	Nguyễn Cao Minh	Hiền	Nữ	02/08/2006	21T4-QKS1	
513	21004198	Nguyễn Sỹ	Khang	Nam	24/12/2004	21T4-QKS1	
514	21004149	La Nguyễn Anh	Khoa	Nam	20/10/2006	21T4-QKS1	
515	21000588	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Khuyên	Nữ	26/05/2006	21T4-QKS1	
516	21000320	Nguyễn Phát Tài	Lộc	Nam	03/05/2006	21T4-QKS1	
517	21004226	Vũ Kim	Ngân	Nữ	11/06/2006	21T4-QKS1	
518	21002846	Lê Quốc	Nghĩa	Nam	27/11/2005	21T4-QKS1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
519	21003602	Nguyễn Khải	Nguyên	Nam	12/03/2006	21T4-QKS1	
520	21001992	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	19/10/2006	21T4-QKS1	
521	21003178	Lê Trọng	Phúc	Nam	27/09/2006	21T4-QKS1	
522	21004701	Ngô Hoàng	Phúc	Nam	20/02/2006	21T4-QKS1	
523	21004128	Vũ Kim	Phụng	Nữ	06/07/2006	21T4-QKS1	
524	21001790	Nguyễn Ngọc	Quyên	Nữ	25/02/2006	21T4-QKS1	
525	21002784	Lê Anh	Tuấn	Nam	10/09/2006	21T4-QKS1	
526	21000401	Phạm Trần Thanh	Vân	Nữ	16/02/2006	21T4-QKS1	
527	21002474	Ngô Dương Tường	Vi	Nữ	06/11/2006	21T4-QKS1	
528	21000123	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	20/10/2006	21T4-QLH1	
529	21002404	Nguyễn Khôi	Nguyên	Nam	05/10/2006	21T4-QLH1	
530	21000446	Kha Tú	Như	Nữ	28/05/2006	21T4-QLH1	
531	21000499	Võ Thành	Tài	Nam	28/03/2006	21T4-QLH1	
532	21000177	Trần Đình	Trọng	Nam	10/10/2006	21T4-QLH1	
533	21002984	Phạm Thị Ngọc	Ánh	Nữ	06/11/2006	21T4-QNH1	
534	21000402	Trần Khiết	Băng	Nữ	10/11/2006	21T4-QNH1	
535	21000153	Nguyễn Phúc	Hậu	Nam	07/08/2006	21T4-QNH1	
536	21000174	Nguyễn Hồ Phi	Long	Nam	25/06/2006	21T4-QNH1	
537	21002831	Đỗ Thị Yên	Nhi	Nữ	18/05/2006	21T4-QNH1	
538	21002838	Đoàn Ngọc	Nhi	Nữ	06/12/2006	21T4-QNH1	
539	21000253	Nguyễn Hoàng Ngọc	Anh	Nữ	17/08/2006	21T4-QTD1	
540	21002573	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	09/11/2006	21T4-QTD1	
541	21003224	Nguyễn Phạm Khánh	Đoan	Nữ	07/08/2006	21T4-QTD1	
542	21002707	Chou Hữu	Gia	Nam	27/03/2006	21T4-QTD1	
543	21004328	Nguyễn Mỹ Ngọc	Hằng	Nữ	07/11/2006	21T4-QTD1	
544	21003614	Trịnh Thế	Hào	Nam	16/06/2006	21T4-QTD1	
545	21000684	Phan Lê Thanh	Hưng	Nam	08/10/2005	21T4-QTD1	
546	21003327	Đinh Gia	Huy	Nam	14/06/2006	21T4-QTD1	
547	21000197	Lê Huỳnh	Khánh	Nam	10/10/2006	21T4-QTD1	
548	21003814	Vũ Minh	Khôi	Nam	09/12/2004	21T4-QTD1	
549	21000292	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	26/06/2001	21T4-QTD1	
550	21002318	Nguyễn Ngọc Yên	Nhi	Nữ	29/05/2005	21T4-QTD1	
551	21000377	Trần Phương	Nhu	Nữ	19/09/2003	21T4-QTD1	
552	21002128	Phạm Quỳnh	Như	Nữ	27/02/2006	21T4-QTD1	
553	21000425	Bùi Văn Long	Nhật	Nam	26/07/2006	21T4-QTD1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
554	21004036	Nguyễn Ngọc Hà	Phương	Nữ	30/07/2006	21T4-QTD1	
555	21002929	Nguyễn Bích	Phượng	Nữ	22/01/2006	21T4-QTD1	
556	21003694	Đặng Hải	Quân	Nam	02/08/2005	21T4-QTD1	
557	21002452	Nguyễn Tổng Minh	Quang	Nam	24/06/2006	21T4-QTD1	
558	21002327	Đặng Ngọc Quang	Sáng	Nam	24/07/2006	21T4-QTD1	
559	21002855	Tổng Duy	Tân	Nam	27/12/2005	21T4-QTD1	
560	21002780	Trần Yến	Thanh	Nữ	26/09/2006	21T4-QTD1	
561	21002574	Võ Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	23/07/2006	21T4-QTD1	
562	21003063	Đoàn Thị Thuý	Tiên	Nữ	15/03/2006	21T4-QTD1	
563	21003114	Ngô Bùi Minh	Trang	Nữ	09/10/2003	21T4-QTD1	
564	21003292	Nguyễn Hoàng Phương	Trinh	Nữ	27/10/2006	21T4-QTD1	
565	21000291	Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	25/05/2001	21T4-QTD1	
566	21002167	Chung Thái Tường	Vy	Nữ	02/05/2005	21T4-QTD1	
567	21000604	Nguyễn Huỳnh Thảo	Vy	Nữ	15/11/2006	21T4-QTD1	
568	21000195	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	Nữ	04/10/2006	21T4-QTD1	
569	21001067	Hình Thị Như	Ý	Nữ	19/04/2006	21T4-QTD1	
570	21000408	Phạm Tuấn	Anh	Nam	01/01/2006	21T4-QTM1	
571	21002610	Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	11/07/2006	21T4-QTM1	
572	21004356	Lương Quốc	Bảo	Nam	29/12/2006	21T4-QTM1	
573	21000084	Ngô Gia	Bảo	Nam	07/09/2006	21T4-QTM1	
574	21000641	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	23/06/2006	21T4-QTM1	
575	21003582	Nguyễn Lê Gia	Bảo	Nam	27/08/2006	21T4-QTM1	
576	21000600	Phạm Văn Thanh	Bảo	Nam	21/09/2005	21T4-QTM1	
577	21003712	Đinh Công	Đức	Nam	06/12/2006	21T4-QTM1	
578	21004464	Trần Nguyễn Trà	Giang	Nữ	07/02/2006	21T4-QTM1	
579	21000484	Phạm Trần	Hạo	Nam	30/05/2006	21T4-QTM1	
580	21001007	Phan Văn	Huy	Nam	04/06/2004	21T4-QTM1	
581	21002418	Trần Quốc	Huy	Nam	18/11/2006	21T4-QTM1	
582	21000462	Võ Đặng Hoàng	Huy	Nam	30/04/2006	21T4-QTM1	
583	21000370	Nguyễn Hoàng	Khải	Nam	16/10/2006	21T4-QTM1	
584	21002149	Bùi Đăng	Khoa	Nam	10/05/2006	21T4-QTM1	
585	21001945	Nguyễn Đỗ Đăng	Khoa	Nam	06/08/2006	21T4-QTM1	
586	21004609	Trần Đỗ Đăng	Khôi	Nam	10/07/2004	21T4-QTM1	
587	21002248	Phạm Ngọc Bảo	Long	Nam	07/11/2006	21T4-QTM1	
588	21000493	Nguyễn Phúc	Minh	Nam	06/09/2005	21T4-QTM1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
589	21002950	Phạm Văn	Minh	Nam	04/05/2006	21T4-QTM1	
590	21002138	Trương Quang	Minh	Nam	07/07/2006	21T4-QTM1	
591	21002194	Nguyễn Huỳnh Thiên	Phát	Nam	03/01/2006	21T4-QTM1	
592	21003587	Bùi Thành	Phú	Nam	06/08/2006	21T4-QTM1	
593	21003488	Hà Anh Việt	Phú	Nam	12/09/2006	21T4-QTM1	
594	21002746	Phan Quang	Phú	Nam	05/07/2006	21T4-QTM1	
595	21003390	Nguyễn Minh	Quân	Nam	14/09/2006	21T4-QTM1	
596	21002065	Khuất Gia	Thịnh	Nam	02/05/2006	21T4-QTM1	
597	21003058	Phạm Hữu	Trí	Nam	03/04/2006	21T4-QTM1	
598	21003216	Mai Đào Minh	Trực	Nam	09/12/2006	21T4-QTM1	
599	21002670	Nguyễn Thảo	Vân	Nữ	19/11/2006	21T4-QTM1	
600	21002239	Trương Quang	Vinh	Nam	05/11/2006	21T4-QTM1	
601	21000167	Hoàng Long	Vũ	Nam	11/02/2006	21T4-QTM1	
602	21002308	Trần Phương	Anh	Nữ	27/11/2006	21T4-TCD1	
603	21000285	Nguyễn Trí	Đạt	Nam	24/10/2006	21T4-TCD1	
604	21000614	Đàm Ngọc	Hân	Nữ	13/06/2006	21T4-TCD1	
605	21002439	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	13/01/2006	21T4-TCD1	
606	21000258	Châu Yến	Linh	Nữ	15/08/2006	21T4-TCD1	
607	21000638	Lê Thị Thùy	Linh	Nữ	06/10/2006	21T4-TCD1	
608	21002380	Trần Yến	Linh	Nữ	15/05/2006	21T4-TCD1	
609	21000248	Trần Tuyết	Nga	Nữ	09/02/2006	21T4-TCD1	
610	21002672	Nguyễn Lê Khánh	Ngọc	Nữ	13/01/2006	21T4-TCD1	
611	21001747	Đỗ Lê Đông	Nhi	Nữ	01/01/2005	21T4-TCD1	
612	21002658	Nguyễn Thị Trang	Nhung	Nữ	09/08/2006	21T4-TCD1	
613	21003218	Nguyễn Ngọc Cẩm	Thy	Nữ	28/11/2005	21T4-TCD1	
614	21002682	Trần Ngọc Quỳnh	Trâm	Nữ	03/04/2006	21T4-TCD1	
615	21000099	Trần Thị Yến	Vy	Nữ	12/11/2006	21T4-TCD1	
616	21003136	Đỗ Huỳnh Như	Ý	Nữ	17/10/2006	21T4-TCD1	
617	21000103	Vĩnh Tôn Nữ Như	Ý	Nữ	14/04/2006	21T4-TCD1	
618	21002151	Lê Nam	Anh	Nam	22/04/2006	21T4-TĐH1	
619	21002486	Trần Hoài	Bảo	Nam	19/04/2006	21T4-TĐH1	
620	21000060	Nguyễn Tuấn	Khanh	Nam	28/06/2006	21T4-TĐH1	
621	21002829	Võ Phạm Hoàng	Lâm	Nam	03/04/2006	21T4-TĐH1	
622	21000076	Đặng Dương Kim	Ngân	Nữ	05/07/2006	21T4-TĐH1	
623	21000686	Dương Minh	Nhật	Nam	17/05/2006	21T4-TĐH1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
624	21000071	Ngô Minh	Quang	Nam	19/12/2006	21T4-TĐH1	
625	21001958	Nguyễn Ngọc	Sơn	Nam	03/09/2006	21T4-TĐH1	
626	21002867	Trần Hoàng Nam	Sơn	Nam	02/01/2006	21T4-TĐH1	
627	21001039	Nguyễn Hoàng	Thành	Nam	24/04/2005	21T4-TĐH1	
628	21002968	Lý Lưu	Vĩ	Nam	06/11/2006	21T4-TĐH1	
629	21001937	Lương Chí	Bảo	Nam	20/04/2006	21T4-THU1	
630	21002330	Lê Minh	Đức	Nam	19/08/2006	21T4-THU1	
631	21003237	Quách Minh	Duy	Nam	30/06/2006	21T4-THU1	
632	21003175	Lê Trần Ngọc	Hưng	Nam	09/11/2006	21T4-THU1	
633	21000644	Trần Gia	Huy	Nam	14/07/2005	21T4-THU1	
634	21000218	Trần Tuấn	Kiệt	Nam	01/10/2005	21T4-THU1	
635	21000139	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	12/11/2006	21T4-THU1	
636	21002356	Nguyễn Đức Thu	Minh	Nữ	17/09/2005	21T4-THU1	
637	21000151	Trương Công	Minh	Nam	02/06/2006	21T4-THU1	
638	21002266	Phạm Minh	Quân	Nam	24/06/2006	21T4-THU1	
639	21002433	Phạm Thanh	Sang	Nam	06/09/2006	21T4-THU1	
640	21000198	Nguyễn Huy	Thành	Nam	05/10/2005	21T4-THU1	
641	21003234	Lưu Vũ	Thiên	Nam	12/10/2006	21T4-THU1	
642	21000155	Từ Minh	Thông	Nam	13/06/2006	21T4-THU1	
643	21002560	Huỳnh Anh	Tiến	Nam	20/03/2006	21T4-THU1	
644	21001989	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	17/08/2006	21T4-THU1	
645	21002286	Lại Hoàng Bảo	Trân	Nữ	30/01/2006	21T4-THU1	
646	21000282	Nguyễn Đức	Trí	Nam	11/12/2006	21T4-THU1	
647	21003131	Nguyễn Mai	Trọng	Nam	22/10/2006	21T4-THU1	
648	21002001	Trần Quốc	Tú	Nam	26/06/2006	21T4-THU1	
649	21001869	Nguyễn Trương Yến	Vy	Nữ	22/05/2006	21T4-THU1	
650	21004386	Nguyễn Hoài	An	Nam	02/05/2002	21T4-TKĐ1	
651	21000480	Hồ Quế	Anh	Nữ	27/10/2002	21T4-TKĐ1	
652	21004624	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	16/08/2005	21T4-TKĐ1	
653	21000021	Trần Tuấn	Anh	Nam	06/12/2006	21T4-TKĐ1	
654	21000183	Trần Ngọc	Chánh	Nam	16/02/2006	21T4-TKĐ1	
655	21000109	Nguyễn Bảo Hoàng	Châu	Nữ	18/05/2006	21T4-TKĐ1	
656	21000473	Phạm Hồng Minh	Châu	Nữ	14/05/2006	21T4-TKĐ1	
657	21003031	Trần Vũ Liên	Chi	Nữ	05/11/2006	21T4-TKĐ1	
658	21001480	Võ Thái	Chương	Nam	12/11/2006	21T4-TKĐ1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
659	21000395	Hà Thanh	Danh	Nam	17/05/2005	21T4-TKĐ1	
660	21000087	Dương Khả	Dung	Nữ	20/09/2006	21T4-TKĐ1	
661	21000531	Lê Quang	Duy	Nam	11/11/2005	21T4-TKĐ1	
662	21003812	Nguyễn Đa Ni	Ên	Nam	14/11/2006	21T4-TKĐ1	
663	21000085	Bùi Thanh	Hùng	Nam	22/06/2006	21T4-TKĐ1	
664	21001524	Hoàng Đỗ Gia	Huy	Nam	08/11/2006	21T4-TKĐ1	
665	21000387	Võ Phạm Gia	Huy	Nam	09/11/2005	21T4-TKĐ1	
666	21000592	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	Nữ	16/06/2001	21T4-TKĐ1	
667	21004405	Lê Nguyễn Phương	Khanh	Nữ	21/06/2006	21T4-TKĐ1	
668	21000137	Nguyễn Duy	Khanh	Nam	30/08/2005	21T4-TKĐ1	
669	21000576	Võ Lê Tuấn	Kiệt	Nam	23/09/2006	21T4-TKĐ1	
670	21000302	Phạm Thị Thùy	Linh	Nữ	16/04/2006	21T4-TKĐ1	
671	21000202	Trương Thị Mai	Linh	Nữ	27/09/2005	21T4-TKĐ1	
672	21004395	Đặng Nguyễn Hải	Long	Nam	08/02/2006	21T4-TKĐ1	
673	21000538	Phạm Hoàng	Minh	Nam	16/07/2003	21T4-TKĐ1	
674	21002810	Nguyễn Khánh Hồng	Ngọc	Nữ	01/07/2006	21T4-TKĐ1	
675	21000319	Nguyễn Dũng	Phát	Nam	30/08/2006	21T4-TKĐ1	
676	21000539	Nguyễn Hồng	Quân	Nam	21/04/2003	21T4-TKĐ1	
677	21004648	Trần Nguyên	Quang	Nam	02/11/2006	21T4-TKĐ1	
678	21000179	Trần Tuấn	Tài	Nam	06/03/2001	21T4-TKĐ1	
679	21000680	Nguyễn Ngọc Thanh	Thanh	Nữ	24/06/2006	21T4-TKĐ1	
680	21000013	Trần Minh	Thùy	Nữ	29/09/2005	21T4-TKĐ1	
681	21000294	Hồ Vĩnh	Tiến	Nam	23/11/2006	21T4-TKĐ1	
682	21001602	Lê Trọng	Tín	Nam	18/04/2006	21T4-TKĐ1	
683	21004574	Âu Dương Mỹ	Trân	Nữ	16/04/2003	21T4-TKĐ1	
684	21000514	Hoàng Thanh	Vinh	Nam	18/09/2006	21T4-TKĐ1	
685	21000399	Lâm Thành	Ý	Nam	19/09/2006	21T4-TKĐ1	
686	21000132	Võ Thái	An	Nam	23/12/2006	21T4-TKĐ2	
687	21002340	Phạm Thị Tuyết	Dung	Nữ	22/10/2006	21T4-TKĐ2	
688	21001952	Phạm Chánh	Hào	Nam	03/09/2006	21T4-TKĐ2	
689	21004481	Huỳnh Việt	Hoàng	Nam	08/11/2006	21T4-TKĐ2	
690	21002003	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	Nam	26/12/2006	21T4-TKĐ2	
691	21002401	Trần Đình	Huy	Nam	11/04/2005	21T4-TKĐ2	
692	21001833	Đỗ Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/11/2006	21T4-TKĐ2	
693	21004616	Đặng Minh	Khang	Nam	10/09/2005	21T4-TKĐ2	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
694	21000679	Lê Thị Thùy	Linh	Nữ	10/01/2006	21T4-TKĐ2	
695	21002434	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	14/11/2006	21T4-TKĐ2	
696	21000366	Phan Minh	Luân	Nam	31/08/2006	21T4-TKĐ2	
697	21004597	Trần Trọng	Nghĩa	Nam	20/05/2005	21T4-TKĐ2	
698	21002480	Ngô Gia	Phát	Nam	07/11/2006	21T4-TKĐ2	
699	21002501	Nguyễn Thuận	Phát	Nam	10/03/2006	21T4-TKĐ2	
700	21000157	Trương Thế	Quang	Nam	12/11/2006	21T4-TKĐ2	
701	21002594	Huỳnh Ngọc Băng	Tâm	Nữ	04/07/2006	21T4-TKĐ2	
702	21000075	Trần Quốc	Thái	Nam	06/12/2006	21T4-TKĐ2	
703	21002285	Đào Lưu Mạnh	Thắng	Nam	02/12/2006	21T4-TKĐ2	
704	21002427	Trần Ngọc Đan	Thanh	Nữ	24/04/2006	21T4-TKĐ2	
705	21002625	Trần Vũ Anh	Thư	Nữ	17/12/2005	21T4-TKĐ2	
706	21000070	Phạm Nguyễn Mạnh	Tiến	Nam	05/07/2006	21T4-TKĐ2	
707	21002632	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	27/04/2006	21T4-TKĐ2	
708	21002744	Phạm Lưu Quế	Trân	Nữ	10/12/2006	21T4-TKĐ2	
709	21002368	Đoàn Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	03/01/2006	21T4-TKĐ2	
710	21002421	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	Nữ	16/08/2006	21T4-TKĐ2	
711	21004351	Chu Hải	Bằng	Nam	07/09/2006	21T4-TKW1	
712	21002630	Phạm Trí	Dũng	Nam	12/08/2006	21T4-TKW1	
713	19001683	Lê Quốc	Khang	Nam	24/12/2003	21T4-TKW1	
714	21002389	Lê Minh	Khoa	Nam	07/07/2006	21T4-TKW1	
715	21000219	Nguyễn Trần Hoàng	Nguyên	Nam	14/01/2006	21T4-TKW1	
716	21000129	Nguyễn Hữu	Phong	Nam	24/09/2006	21T4-TKW1	
717	21001292	Phạm Quang	Phú	Nam	19/11/2004	21T4-TKW1	
718	21002186	Nguyễn Đức	Thiện	Nam	03/10/2006	21T4-TKW1	
719	21002417	Dương Ngọc	Trung	Nam	23/08/2006	21T4-TKW1	
720	21002234	Kim Quốc	Tuấn	Nam	20/09/2006	21T4-TKW1	
721	21004118	Nguyễn Văn	An	Nữ	28/12/2006	21T4-TMĐ1	
722	21004673	Trần Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	10/01/2005	21T4-TMĐ1	
723	21000163	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	09/05/2002	21T4-TMĐ1	
724	21002088	Lê Ngọc	Hân	Nữ	26/10/2006	21T4-TMĐ1	
725	21001576	Nguyễn Hồ Ngọc	Hiếu	Nữ	04/10/2006	21T4-TMĐ1	
726	21002830	Lê Nguyễn Khánh	Hoàng	Nam	06/12/2006	21T4-TMĐ1	
727	21003607	Nguyễn Việt	Huy	Nam	11/05/2006	21T4-TMĐ1	
728	21002924	Phạm Minh	Khang	Nam	01/08/2006	21T4-TMĐ1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
729	21002180	Trần Anh	Khoa	Nam	02/11/2006	21T4-TMĐ1	
730	21002697	Ngô Thị Ánh	Linh	Nữ	01/01/2006	21T4-TMĐ1	
731	21002147	Phạm Khánh	Nhi	Nữ	15/09/2006	21T4-TMĐ1	
732	21000335	Huỳnh Văn	Phong	Nam	07/12/2005	21T4-TMĐ1	
733	21001673	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	10/03/2006	21T4-TMĐ1	
734	21000713	Nguyễn Văn	Thắng	Nam	09/11/2006	21T4-TMĐ1	
735	21000144	Trần Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	15/04/2006	21T4-TMĐ1	
736	21003247	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	Nam	17/05/2006	21T4-TMĐ1	
737	21004723	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	Nữ	23/03/2005	21T4-TMĐ1	
738	21001990	Trần Đình	Tuấn	Nam	14/03/2006	21T4-TMĐ1	
739	21003791	Nguyễn Tất	Đạt	Nam	13/07/2006	21T4-VSL1	
740	21003099	Nguyễn Trường	Đạt	Nam	16/09/2006	21T4-VSL1	
741	21004680	Đỗ Quang	Dự	Nam	06/04/2006	21T4-VSL1	
742	21002655	Lê Minh	Hiếu	Nam	28/03/2006	21T4-VSL1	
743	21004169	Trần Quốc	Hưng	Nam	19/04/2006	21T4-VSL1	
744	21001809	Huỳnh Thái	Huy	Nam	17/02/2006	21T4-VSL1	
745	21003654	Lê Đức	Huy	Nam	01/11/2006	21T4-VSL1	
746	21001969	Phạm Gia	Huy	Nam	16/09/2006	21T4-VSL1	
747	21000096	Võ Vĩnh	Khang	Nam	25/06/2006	21T4-VSL1	
748	21003990	Bùi Phong	Khoa	Nam	05/06/2005	21T4-VSL1	
749	21003160	Trần Hồng Anh	Khoa	Nam	23/05/2006	21T4-VSL1	
750	21004110	Nguyễn Hoàng	Kiểm	Nam	25/03/2006	21T4-VSL1	
751	21002351	Nguyễn Hoàng Anh	Kiệt	Nam	13/12/2006	21T4-VSL1	
752	21003367	Nguyễn Hải	Lâm	Nam	15/05/2005	21T4-VSL1	
753	21002650	Huỳnh Thanh	Lộc	Nam	12/05/2006	21T4-VSL1	
754	21000417	Nguyễn Bá	Lộc	Nam	09/08/2006	21T4-VSL1	
755	21004219	Nguyễn Văn	Lộc	Nam	13/11/2005	21T4-VSL1	
756	21000081	Nguyễn Vũ Thiện	Luân	Nam	16/12/2006	21T4-VSL1	
757	21003264	Nguyễn Hải	Quân	Nam	06/01/2006	21T4-VSL1	
758	21002878	Nguyễn Minh	Quân	Nam	03/06/2006	21T4-VSL1	
759	21000537	Võ Tấn	Sang	Nam	05/07/2006	21T4-VSL1	
760	21002037	Nguyễn Nhật	Tín	Nam	27/01/2006	21T4-VSL1	
761	21004208	Tạ Thanh	Tùng	Nam	14/02/2006	21T4-VSL1	

Tổng cộng danh sách có 761 sinh viên